

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830403] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2533C)

CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

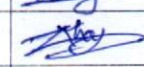
Số SV có mặt: 20

Số bài thi: 20

Số tờ giấy thi: 20


N.K. SUYEN


N.K. SUYEN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP
1	2125330085	Nguyễn Đức Hồng	Anh	25/05/2007	CCQ2533C	X	0	0	0
2	2125330088	Nguyễn Nhật	Anh	08/07/2006	CCQ2533C		6,4	7,2	6,9
3	2125330097	Bùi Quốc	Bảo	16/08/2007	CCQ2533C	Bảo	5,0	7,8	6,7
4	2125330087	Phạm Gia	Đại	20/01/2007	CCQ2533C	Đam	4,8	5,7	4,1
5	2125330096	Nguyễn Thành	Danh	31/05/2007	CCQ2533C	Danh	7,2	6,0	6,5
6	2125330075	Nguyễn Hoàng Anh	Đức	23/04/2007	CCQ2533C		4,4	1,7	2,8
7	2125330092	Mai Xuân	Được	29/06/2007	CCQ2533C	X	0	0	0
8	2125330098	Nguyễn Phạm Hữu	Duy	25/02/2006	CCQ2533C	Duy	6,2	5,7	5,9
9	2125330089	Bùi Vũ	Hải	23/06/2007	CCQ2533C	X	2,0	0	0,8
10	2125330076	Trần Minh	Hoà	17/05/2007	CCQ2533C		7,5	6,0	6,6
11	2125330103	Nguyễn Minh	Hoàng	07/09/2007	CCQ2533C	Hoàng	5,7	7,5	6,8
12	2125330086	Đinh Tổ	Hữu	03/02/2004	CCQ2533C	X	0	0	0
13	2125330083	Phan Ngọc	Huy	06/09/2007	CCQ2533C	Huy	5,5	7,0	6,4
14	2125330079	Huỳnh Gia	Khang	24/05/2007	CCQ2533C	Khang	3,7	7,0	5,7
15	2125330078	Huỳnh Nguyên	Khang	19/12/2007	CCQ2533C		6,5	7,3	7,0
16	2125330072	Nguyễn Thành	Long	18/03/2007	CCQ2533C	Long	6,6	6,8	6,7
17	2125330084	Hoàng	Phúc	06/04/2007	CCQ2533C	X	0	0	0
18	2125330080	Văn Thành	Tài	10/10/2007	CCQ2533C	X	0,3	0	0,1
19	2125330082	Mai Văn Trung	Thuận	12/02/2007	CCQ2533C	Thuận	7,5	8,0	7,8
20	2125330090	Phan Thái	Toàn	06/06/2007	CCQ2533C	Toàn	7,2	7,5	7,4
21	2125330077	Đinh Trọng	Trường	02/05/2004	CCQ2533C		8,1	5,7	6,7
22	2122050114	Nguyễn Văn	Trường	08/03/2004	CCQ2205B	X	0	0	0
23	2125330074	Thái Nhật	Trường	08/12/2007	CCQ2533C	Trường	3,2	6,8	5,4
24	2125330073	Bùi Nguyễn Anh	Tuấn	07/04/2007	CCQ2533C	Tuấn	2,3	7,0	5,1
25	2125330091	Hoàng Tuấn	Văn	10/12/2007	CCQ2533C	Văn	7,3	7,5	7,4

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22830408] - Kỹ thuật điện tử ứng dụng (CCQ2533D)

CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt: 18.....

Số bài thi:18.....

Số tờ giấy thi: 18.....

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125330125	Nguyễn Thành An	01/01/2007	CCQ2533D		An	7,0	6,5	6,7
2	2125330120	Ninh Trí	13/05/2006	CCQ2533D					
3	2125330141	Hồ Ngọc Huy	18/04/2007	CCQ2533D					
4	2125330110	Đinh Chí Danh	06/01/2007	CCQ2533D		Danh	7,0	7,5	7,3
5	2125330114	Trương Anh Điền	15/10/2007	CCQ2533D		Điền	7,0	6,0	6,4
6	2125330116	Nguyễn Huy Hào	05/02/2007	CCQ2533D		Hào	8,0	8,0	8,0
7	2125330203	Trần Đoàn Đức Hậu	17/04/2006	CCQ2533C			5,0	5,0	5,0
8	2125330123	Nguyễn Hoà	07/07/2006	CCQ2533D		Hoà	8,0	8,0	8,0
9	2125330112	Bế Quang Huy	11/09/2007	CCQ2533D		Huy	7,5	7,5	7,5
10	2125330115	Châu Gia Huy	24/07/2007	CCQ2533D		Huy	6,5	6,0	6,2
11	2125330093	Phan Huỳnh	20/01/2006	CCQ2533C					
12	2125330113	Võ Thanh	24/05/2007	CCQ2533D					
13	2125330121	Bùi Anh Khoa	12/06/2007	CCQ2533D		Khoa	6,5	6,0	6,2
14	2125330122	Trần Đại Nghĩa	06/05/2007	CCQ2533D		Nghĩa	5,0	5,0	5,0
15	2125330117	Kinh Hữu Phúc	05/09/2007	CCQ2533D		Phúc	6,5	7,0	6,8
16	2125330095	Nguyễn Trọng Phúc	04/12/2007	CCQ2533C		Phúc	5,5	6,0	5,8
17	2125330094	Đỗ Phúc	10/01/2007	CCQ2533C					
18	2123150063	Phan Huy Sang	08/03/2005	CCQ2315B		Sang	6,0	6,0	6,0
19	2125330108	Nguyễn Anh Tài	12/05/2007	CCQ2533D		Tài	6,0	7,5	6,9
20	2125330109	Nguyễn Tấn	16/12/2007	CCQ2533D					
21	2125330118	Lâm Xuân Thành	16/09/2007	CCQ2533D		Thành	9,0	9,0	9,0
22	2125330186	Đạt Quang Thuận	10/11/2007	CCQ2533D		Thuận	5,5	6,0	5,8
23	2125330200	Nguyễn Vĩnh Tiến	23/04/2007	CCQ2533D		Tiến	5,5	5,5	5,5
24	2125330124	Lê Hoàng Trọng	19/04/2007	CCQ2533D		Trọng	5,5	6,0	5,8